TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 77/2019/HS-ST Ngày: 24-07-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Trọng Thế, nghề nghiệp: Cán bộ tư pháp xã Bắc Thành, huyện Yên Thành.

2. Bà Nguyễn Lệ Lan, nghề nghiệp: Giáo viên trường PTTH Phan Đăng Lưu, huyện Yên Thành.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Thành .

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Tuấn A, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2002; nơi sinh: xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình T và bà Dương Thị A; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Bà Dương Thị A, sinh năm 1981; trú tại: xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng là mẹ của bị cáo (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Vũ Thị Hồng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. (có mặt)

- Người liên quan:

Bà Trương Thị D, sinh năm 1994. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Ông Hoàng Hữu Ch, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Cháu Ngô Thị Th, sinh ngày 29 tháng 07 năm 2003.

Nơi cư trú: xóm S, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Ngô Thị Th: Ông Ngô Trí Th, nơi cư trú: xóm S, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng là bố đẻ của Th (có mặt).

Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Tăng Thành: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27 tháng 01 năm 2019, Trương Thị D sinh năm 1994, trú tại xóm B xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An là người được hưởng chế độ khuyết tật nặng, dạng: Nhi theo quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 22 tháng 09 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Y, được hưởng trợ cấp 270.000 đồng / tháng. Khi Trương Thị D đang ở nhà của mình thì có một người đàn ông tự xưng tên là Trường, sử dụng số diện thoại di động có số thuê bao là 0982305181 hỏi " Chị có pháo không, để cho em một bánh loại 36 quả em đi chơi đám cưới", Trương Thị D hiểu ý người này muốn mua pháo để sử dụng nên đồng ý. Khoảng 10 phút sau người này tiếp tục gọi điện cho Trương Thị D để đặt mua 05 bánh pháo loại 36 quả. Một lúc sau người này lại điện thoại đặt mua thêm 02 bánh pháo loại 36 quả, tổng cộng là 07 bánh pháo. Trương Thị D và người này thống nhất giá 01 bánh pháo loại 36 quả là 1.000.000 đồng, thời gian giao pháo vào tối ngày 28/01/2019. Sau đó Trương Thị D gặp một người đàn ông tên Hùng ở tại xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để hỏi mua pháo của người này về bán lại người có tên là Trường để kiếm tiền lời. Người có tên Hùng đã bán cho Trương Thị D 07 bánh pháo loại 36 quả với giá 600.000 đồng một bánh, tổng 7 bánh giá 4.200.000 đồng. Người đàn ông tên Hùng sau khi bán 7 bánh pháo cho Trương Thị D đã cho Trương Thị D thêm 01 bánh pháo để Trương Thị D sử dụng trong dịp tết. Sau khi mua và nhận 08 bánh pháo, Trương Thị D đưa số pháo này về nhà cất trong buồng ngủ của D. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/01/2019 người đàn ông xưng tên " Trường" tiếp tục gọi điện thoại cho Trương Thị D hẹn giao 07 bánh pháo và nhận tiền ở khu vực mộ liệt sỹ ở xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau khi thống nhất qua điện thoại, Trương Thị D đi sang nhà bố chồng ở bên cạnh nhà gặp con riêng của chồng là Hoàng Tuấn A, sinh năm 2002, trú tại xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Lúc đó Hoàng Tuấn A đang ăn cơm cùng bạn là Ngô Thị Th, sinh năm 2003, trú tại xóm S, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Trương Thị D gọi Hoàng Tuấn A ra và nói " Mi có đi giao pháo được không", Hoàng Tuấn A trả lời " giao ở

mô, có đồng mô không” Trương Thị D nói tiếp “ giao ở mộ liệt sỹ, giao được thì cho 50.000 đồng đổ xăng”. Hoàng Tuấn A đồng ý nên Trương Thị D quay về nhà lấy 05 bánh pháo đưa đến cho Hoàng Tuấn A và nói đi giao trước, Hoàng Tuấn A nói lại với Trương Thị D là “ mấy bánh thì đưa để giao một lần luôn” nên sau đó Trương Thị D về nhà lấy thêm 02 bánh pháo nữa đưa đến nhà cho Hoàng Tuấn A và nói Hoàng Tuấn A đi giao 07 bánh pháo lấy số tiền 6.900.000 đồng. Trương Thị D cho số điện thoại của người đàn ông mua pháo xưng tên là Trường cho Hoàng Tuấn A để liên lạc giao pháo và lấy tiền. Sau đó Hoàng Tuấn A bỏ 07 bánh pháo Trương Thị D đưa đến vào chiếc bì xác rắn. Khi Trương Thị D đã đi về nhà, Hoàng Tuấn A rủ Ngô Thị Th, sinh ngày 29 tháng 07 năm 2003 ở xã N, huyện Y là bạn của Tuấn A đi giao pháo cùng Tuấn A. Hoàng Tuấn A nói với Th “đi với tau cho vui mồ”, Ngô Thị Th lúc này, biết là Hoàng Tuấn A đi giao pháo cho người khác nhưng vẫn đồng ý. Lúc này Hoàng Tuấn A mượn chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius màu trắng – đen, biển kiểm soát 37L1-19430 của ông nội là Hoàng Hữu Ch, sinh năm 1952 ở xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An để chở pháo, ông Ch không biết là Hoàng Tuấn A dùng xe để vận chuyển pháo nên đã cho mượn. Sau đó, Hoàng Tuấn A điều khiển xe máy, Ngô Thị Th ngồi phía sau ôm chiếc bì xác rắn màu trắng, bên trong có chứa 07 bánh pháo đi đến khu vực mộ liệt sỹ ở xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An để giao pháo cho người đàn ông tên “ Trường”. Khoảng 19 giờ 30 phút, khi Hoàng Tuấn A vừa đi đến khu vực mộ liệt sỹ thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên yên chiếc xe máy Hoàng Tuấn A đang điều khiển 01 chiếc bì xác rắn màu trắng, bên trong chứa 07 bánh pháo nghi là pháo nổ dạng hình hộp chữ nhật có đặc điểm bên ngoài giống nhau, mỗi bánh kích thước 14,5x14,5x15cm, bên ngoài được bọc bởi một lớp giấy bóng màu đỏ có in chữ nước ngoài, in hình pháo hoa phát nổ sáng và thu giữ 01 chiếc xe máy do Hoàng Tuấn A sử dụng để vận chuyển pháo. Lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong tang vật rồi đưa Hoàng Tuấn A về trụ sở Công an huyện làm rõ.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28 tháng 01 năm 2019, Trương Thị D cũng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Vào 21 giờ 00 phút ngày 28 tháng 01 năm 2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Thị D, thu giữ trong tủ đựng quần áo trong buồng của chị Trương Thị D 01 bánh pháo dạng hình hộp chữ nhật kích thước 14,5x14,5x15cm, bên ngoài được bọc bởi lớp giấy bóng màu đỏ có in hình chữ nước ngoài, in hình pháo hoa nổ phát sáng và tiến hành niêm phong theo quy định.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành tiến hành mở niêm phong xác đinh khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại, xác định: 07 bánh pháo thu giữ của Trương Thị D và Hoàng Tuấn

A có khối lượng là 9,475kg và 01 bánh pháo thu tại nhà ở của Trương Thị D có khối lượng là 1,364kg. Bánh pháo này Trương Thị D khai cất dấu để sử dụng trong dịp tết.

Kết luận giám định số 232/KL-PC09 (CN) ngày 01 tháng 02 năm 2019 của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận " Hai mẫu vật (ký hiệu M1,M2) thu được của Trương Thị D và Hoàng Tuấn A gửi giám định đều là pháo có đầy đủ dặc tính của Pháo nổ.

Ngày 05/04/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện yên Thành đã lập cáo trạng truy tố hai bị can Trương Thị D và Hoàng Tuấn A về tội " Buôn bán hàng cấm", do Hoàng Tuấn A bỏ trốn nên Viện kiểm sát đã quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Hoàng Tuấn A và yêu cầu cơ quan điều tra Công an huyện yên Thành ra quyết định truy nã bị can. Ngày 16/05/2019 Trương Thị D đã bị Tòa án nhân dân huyện yên Thành xét xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội " Buôn bán hàng cấm". Ngày 16/06/2019 Hoàng Tuấn A bị bắt theo lệnh truy nã, do bị can khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng biện pháp tạm giam mà áp dụng biện pháp giao bị can cho đại diện gia đình quản lý giám sát. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành quyết định phục hồi vụ án để tiếp tục xử lý bị can theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 83/VKS-HS, ngày 02 tháng 07 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Hoàng Tuấn A về tội " Buôn bán hàng cấm " theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 65; Điều 95 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Đã xử lý tại bản án số 54/2019/HS-ST, ngày 16/05/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa: Thống nhất tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để nhằm bảo đảm lợi ích tốt nhất cho bị cáo, mặt khác bị cáo

chưa hoàn thiện bản chất, nhận thức hạn chế, bị lôi kéo phạm tội, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị xử bị cáo mức án 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 27 tháng 01 năm 2019, Do có người đặt mua pháo nổ nên Trương Thị D đã liên hệ, mua 07 bánh pháo nổ giá 4.200.000 đồng về bán kiếm tiền lời. Mua xong, người bán cho D thêm 01 bánh pháo để dùng ngày tết.

Khoảng 20 giờ ngày 28/01/2019, Trương Thị D đưa cho Hoàng Tuấn A đi bán 07 bánh pháo nổ có khối lượng 9,745kg cho người đặt mua theo thỏa thuận về giá, địa điểm giao hàng. Hoàng Tuấn A nhất trí và đã bỏ 07 bánh pháo nổ vào bì xác rắn màu trắng rồi đặt lên yên xe máy và bảo Ngô Thị Th ngồi sau giữ, đi bán cho một người không quen biết tại địa điểm đã hẹn thì bị bắt quả tang thu giữ 9,745 kg pháo nổ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định bị cáo mua bán pháo nổ là hàng hóa Nhà nước cấm buôn bán. Do đó, bị cáo đã phạm tội "buôn bán hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo buôn bán pháo nổ có khối lượng 9,475kg nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, đã xâm phạm đến những quy định quản lý kinh tế của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn nhất là dịp tết. Bị cáo là người dưới 18 tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ ly hôn, bị cáo ở với mẹ kế, văn hóa 07/12 nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị mẹ kế mua chuộc, dụ dỗ phạm tội với vai trò giúp sức. Bị cáo phạm tội dẫn đến sợ hại nên đã bỏ trốn tuy nhiên sau đó đã đến Công an huyện đầu thú; khai báo thành khẩn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên cần áp

dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 98, 100; Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ một phần thu nhập.

Đối với người liên quan là Trương Thị D, Ngô Thị Th, người có tên Hùng và Trường đã được xử lý tại bản án số 54/2019/HS-ST, ngày 16/05/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

[3] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[4]Vật chứng: Đã xử lý tại bản án số 54/2019/HS-ST, ngày 16/05/2019 của Tòa án nhân dân huyện yên Thành.

Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 98, 100; Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Hoàng Tuấn A 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội " Buôn bán hàng cấm ". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình Hoàng Tuấn A có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Hoàng Tuấn A.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Tuấn A phải chịu 200.000,00 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lệ Lan **Ngô Trọng Thế** **Phan Xuân Thọ**